**TIẾT 16 - Bài 9. CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. ĐỘNG ĐẤT VÀ NÚI LỬA.**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ 6

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Năng lực:**

– Trình bày được cấu tạo của Trái Đất gồm ba lớp.

– Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đới tiếp giáp của hai mảng xô vào nhau.

– Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân của hiện tượng này.

**2. Phẩm chất:**

- Biết tìm tòi, khám phá các hoạt động động đất và núi lửa.

- Chia sẻ, cảm thông với những khó khăn, thách thức động đất, núi lửa gây ra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Sơ đổ cấu trúc bên trong của Trái Đất

- Các video về cấu tạo của Trái Đất và các địa mảng- Phiếu học tập

- Lược đồ các địa mảng của lớp vỏ Trái Đất.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. Hoạt động khởi động:**

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Cách thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| GV: Năm 2018, núi lửa Sô-pu-tan (Soputan) ở In-đô-nê-xi-a (Indonesia) phun trào chỉ vài ngày sau trận động đất khoảng 7 độ richte. Vì sao động đất và núi lửa lại xuất hiện trên Trái Đất? Bên trong Trái Đất có những gì và cấu tạo ra sao? Con người đã nỗ lực khám phá bằng những cách nào?HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụGV yêu cầu hs xem video động đất, núi lửa.HS: Suy nghĩ, trả lờiGV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mớiHS: Lắng nghe, vào bài mới |  |

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**\* Hoạt động 2.1 Tìm hiểu Cấu tạo của Trái Đất.**

**a. Mục tiêu:** BiếtCấu tạo của Trái Đất

**b. Cách thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| GV yêu cầuHS quan sát hình 9.1 trong SGKhoặc video về cấu tạo của Trái Đất và dùng phương pháp đàm thoại gợi mở để HS trao đổi và môtả được cấu tạo bên trong của Trái Đất gồm mấy lớp, tên các lớp đóHS làm việc theo nhóm tìm hiểu về đặc điểm của ba lớp bằng cách hoàn thành phiếu học tập.+ Nhóm 1: Tìm hiểu đặc điểm của lớp vỏ Trái Đất.+ Nhóm 2: Tìm hiểu đặc điểm của lớp man -ti.+ Nhóm 3: Tìm hiểu đặc điểm của lớp nhân

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Lớp vỏ | Lớp manti | Lớp nhân |
| Độ dày |  |  |  |
| Trạng thái |  |  |  |
| Nhiệt độ. |  |  |  |

HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng ngheGV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụHS: Suy nghĩ, trả lời | **I/ Cấu tạo của Trái Đất**- Cấu tạo của Trái Đất gồm 3 lớp.(Bảng chuẩn kiến thức) |

**Hoạt động 2.2: Các địa mảng (mảng kiến tạo)**

**a. Mục tiêu:** HS kể tên được các mảng kiến tạo trên thế giới.

**b. Cách thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| Dựa vào hình 9.3 em hãy:- Cho biết lớp vỏ Trái Đất có các mảng kiến tạo lớn nào?-Xác định nơi tiếp giáp giữa các mảng kiến tạo đang xô vào nhau và giữa các mảng đang tách xa nhau. đới tiếp giáp của các địa mảng:HS đọc thông tin,làm việc với hình 2, hướng dẫn HS đọc chú giải rồi đặt các câu hỏi: Các địa mảng đứng yên hay có sự di chuyển? Các địa mảng nào xô vào nhau và xác định trên lược đồ các đới tiếpgiáp?HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụGV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụHS: Suy nghĩ, trả lờiGV: Chuẩn kiến thức và ghi bảngHS: Lắng nghe, ghi bài | **II. Các mảng kiến tạo****Mảng kiến tạo:** Mảng Âu – Á, Mảng Thái Bình Dương, Mảng Ấn Độ - Ô-xtrây-Ìi-a, Mảng Phi, Mảng Bắc Mỹ, Máng Nam Mỹ, Máng Nam CựcLưu ý: Ngoài 7 mảng lớn còn có các mảng nhỏ khác được đánh số. Việt Nam nằm ởmảng Âu – Á+ Các địa mảng có sự đi chuyển (dựa vào hướng mũi tên để biết): tách xa nhau hoặc xôvào nhau.+ Các cặp mảng xô vào nhau: mảng Âu - Á và mảng Ấn Độ - Ô-xtrây-]i-a, mảng TháiBình Dương và mảng Âu - Á, mảng Thái Bình Dương và mảng Bắc Mỹ |

**Hoạt động 2.3: Động đất**

**a. Mục tiêu:** HS biết được nguyên nhân, hậu quả của động đất.

**b. Cách thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| Dựa vào hình 9.4 và thông tin trong bài, em hãy:- Mô tả lại diễn biến, nguyên nhân và hậu quả của trận động đất.- Xác định các vành đai động đất.-Cho biết vành đai động đất trùng với ranh giới nàoHS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ.GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ.HS: Suy nghĩ, trả lờiHS: Trình bày kết quảGV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung. | **III/ Động đất.** + Động đất là những rung chuyển đột ngột mạnh mẽ của vỏ Trái Đất.+ Nguyên nhân: do hoạt động của núi lửa, sự dịch chuyển của các mảng kiến tạo, đứtgãy trong vỏ Trái Đất+ Đổ nhà cửa, các công trình xây dựng.+ Có thể gây nên lở đất, biến dạng đáy biển, làm phát sinh sóng thần khi xảy ra ở biển. |

**Hoạt động 2.4: Núi lửa**

**a. Mục tiêu:** HS biết được cấu tạo, nguyên nhân, hậu quả khi núi lửa xảy ra và dự báo núi lửa hoạt động.

**b. Cách thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung trọng tâm** |
| GV: HS đọc thông tin sgk, thảo luận cặp đôi hoàn thành bảng kiến thức sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Nguyên nhân sinh ra núi lửa |  |
| Các bộ phận núi lửa |  |
| Hậu quả do núi lửa hoạt đng gây ra |  |
| Dấu hiệu nhận biết núi lửa chuẩn bị hoạt động |  |
| cách gì để phòng tránh |  |

HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng ngheGV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụHS: Suy nghĩ, trả lời.HS: Trình bày kết quảGV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sungGV: Chuẩn kiến thức và ghi bảngHS: Lắng nghe, ghi bài. | **IV/ Núi lửa**Nguyên nhânsinh ra núi lửa là do mac-ma từ trong lòng Trái Đất theo các khe nứt của vỏ Trái Đất phuntrào lên bể mặtcác bộ phậncủa núi lửa: lò mac-ma, miệng núi lửa, ống phun.hậu quả do núi lửa gây ra (tính mạng con người, môi trường, đời sống và sản xuất của conngười)mặt đất rung nhẹ, nóng hơn, có khí bốc |

**3. Hoạt động Luyện Tập:**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học

**b. Cách thực hiện. HS hoàn thành các bài tập sau.**

**Câu 1.** Trái Đất được cấu tạo bởi mấy lớp?

A. 1. B. 3. C. 2. D. 4.

**Câu 2.** Lớp man-ti tồn tại ở trạng thái nào sau đây?

A. Rắn. B. Lỏng. C. Quánh dẻo. D. Khí.

**Câu 3.** Khi hai mảng tách xa nhau sẽ xảy ra hiện tượng nào sau đây?

A. Các dãy núi cao, núi lửa và bão hình thành.

B. Động đất, núi lửa và lũ lụt xảy ra nhiều nơi.

C. Bão lũ, mắc ma phun trào diễn ra diện rộng.

D. Mắc ma trào lên và tạo ra các dãy núi ngầm.

**Câu 4.** Sự di chuyển của các địa mảng là nguyên nhân gây ra loại thiên tai nào sau đây?

A. Bão, dông lốc. B. Lũ lụt, hạn hán.

C. Núi lửa, động đất. D. Lũ quét, sạt lở đất.

**Câu 5.** Vỏ Trái Đất có độ dày thế nào?

A. 70 - 80km. B. Dưới 70km. C. 80 - 90km. D. Trên 90km.

**4. Hoạt động Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân của hiện tượng này.

**b. Cách thực hiện.**

GV: Em hãy lựa chọn một trong hai nhiệm vụ sau:

- Giả sử khi đang ở trong lớp học, nếu có động đất xảy ra, em sẽ làm gì?

- Em hãy tìm các thông tin về động đất và núi lửa trên thế giới hiện nay.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

HS: trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung.

 **GV THỰC HIỆN TỔ TRƯỞNG**

 **Trần Thị Thúy Vân Ngô Thị Thu Huyền**